

Bản án số: 176/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2024

“ V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thiều Thị Phi Loan.

2. Ông Trần Văn Chánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký TAND TP.Biên Hòa.

- Đại diện VKSND thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 240/2024/TLST-HNGĐ ngày 22/01/2024 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Như Thanh Thanh, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 12/111K, khu phố 3, phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Trần Thái Hoan, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 64/11, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn bà Nguyễn Như Thanh Thanh trình bày: Bà Thanh và ông Trần Thái Hoan quen biết và tìm hiểu lập gia đình với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể giải quyết, hay xảy ra cãi vã dẫn đến xung đột trong cuộc sống. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại giải quyết nhưng không có kết quả và đã sống ly thân. Nay đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Thanh được ly hôn với ông Hoan.

Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Thành Luân, sinh ngày 15/11/2013, cháu Trần Tú Uyên, sinh ngày 30/08/2018 và cháu Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 02/05/2021. Ly hôn, bà Thanh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tú Uyên và cháu Thiên Kim và yêu cầu ông Hoan cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu. Đối với cháu Thành Luân, bà Thanh đồng ý giao cháu cho ông Hoan nuôi dưỡng và tạm thời bà Thanh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Ý kiến bị đơn: Ông Trần Thái Hoan có đơn xin vắng mặt và tại bản tự khai ông Hoan trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông Hoan và bà Nguyễn Như Thanh Thanh quen biết và tìm hiểu lập gia đình với nhau vào năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng về sau thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân là do vợ chồng hay bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể giải quyết, hay xảy ra cãi vã dẫn đến xung đột trong cuộc sống. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại giải quyết nhưng không có kết quả. Ông Hoan và bà Thanh đã sống ly thân. Mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Thanh yêu cầu giải quyết ly hôn thì ông Hoan đồng ý. Tuy nhiên do ông Hoan theo đạo công giáo nên tôi không thể ký hồ sơ ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Thành Luân, sinh ngày 15/11/2013, cháu Trần Tú Uyên, sinh ngày 30/08/2018 và cháu Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 02/05/2021. Nếu tòa án giải quyết ly hôn, ông Hoan đồng ý giao cháu Tú Uyên và cháu Thiên Kim cho bà Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hoan tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu. Đối với cháu Thành Luân ông Hoan có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu và bà Thanh cũng đồng ý để cháu Luân cho ông Hoan nuôi dưỡng. Ông Hoan không yêu cầu bà Thanh phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa về sự vắng mặt của các đương sự: Ông Trần Thái Hoan hiện đang cư trú tại số nhà 64/11, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ Điều 28 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ông Trần Thái Hoan có bản tự khai và đề nghị Tòa án cho phép được vắng mặt tất cả các buổi làm việc, bà Nguyễn Như Thanh Thanh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

xét xử. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tòa án và đương sự tham gia tố tụng tại phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Hôn nhân giữa bà Thanh và ông Hoan là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của bà Thanh có căn cứ.

Về con chung: Các đương sự có 03 con chung là cháu Trần Thành Luân, sinh ngày 15/11/2013, cháu Trần Tú Uyên, sinh ngày 30/08/2018 và cháu Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 02/05/2021. Theo đề nghị của bà Thanh thì ông Hoan đồng ý giao cháu Tú Uyên và cháu Thiên Kim cho bà Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hoan tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng/tháng/02 cháu. Đối với cháu Thành Luân ông Hoan có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu và bà Thanh cũng đồng ý để cháu Luân cho ông Hoan nuôi dưỡng. Ông Hoan không yêu cầu bà Thanh phải cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của đương sự về việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Đương sự khai không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Thanh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ông Trần Thái Hoan hiện đang cư trú tại số nhà 64/11, khu phố 5, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ Điều 28 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ông Trần Thái Hoan có bản tự khai và đề nghị Tòa án cho phép được vắng mặt tất cả các buổi làm việc, bà Nguyễn Như Thanh Thanh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Thanh và ông Hoan chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của bà Thanh thì vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, ông Hoan không

quan tâm đến gia đình, thường xuyên gây gổ nhau và đã sống ly thân. Tình cảm vợ chồng không còn nên bà Thanh đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Hoan. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Thanh và ông Hoan thật sự trầm trọng không thể hàn gắn được, Tòa án đã tạo điều kiện hòa giải hàn gắn đoàn tụ nhưng bà Thanh cương quyết ly hôn không đồng ý đoàn tụ. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thanh về việc ly hôn với ông Trần Thái Hoan.

[3] Về con chung: Các đương sự có 03 con chung là cháu Trần Thành Luân, sinh ngày 15/11/2013, cháu Trần Tú Uyên, sinh ngày 30/08/2018 và cháu Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 02/05/2021. Theo đề nghị của bà Thanh thì ông Hoan đồng ý giao cháu Tú Uyên và cháu Thiên Kim cho bà Thanh trực tiếp nuôi dưỡng, ông Hoan tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (ba triệu đồng) /tháng/02 cháu. Đối với cháu Thành Luân ông Hoan có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu và bà Thanh cũng đồng ý để cháu Luân cho ông Hoan nuôi dưỡng. Ông Hoan không yêu cầu bà Thanh phải cấp dưỡng nuôi con. Xét đề nghị của các đương sự phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về việc giao 02 cháu Tú Uyên và cháu Thiên Kim cho bà Thanh nuôi dưỡng và giao cháu Thành Luân cho ông Hoan trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Hoan phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đề nghị của bà Thanh.

[4] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Thanh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Ý kiến của Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên cần ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 203, Điều 207, Điều 271, Điều 273, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 9,10,11,12 Luật Hôn nhân gia đình năm 2000; Căn cứ các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Áp dụng Điều 6; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Như Thanh Thanh. Bà Nguyễn Như Thanh Thanh được ly hôn với ông Trần Thái Hoan.

2. Về con chung: Giao hai con chung cháu Trần Tú Uyên, sinh ngày 30/08/2018 và cháu Trần Ngọc Thiên Kim, sinh ngày 02/05/2021 cho bà Nguyễn Như Thanh Thanh chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Giao con chung Trần Thành Luân, sinh ngày 15/11/2013 cho ông Trần Thái Hoan chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ông Trần Thái Hoan phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung là Trần Tú Uyên và Trần Ngọc Thiên Kim mỗi tháng là 3.000.000đ (ba triệu đồng) kể từ ngày tuyên án cho đến khi các con chung tròn 18 tuổi và có khả năng lao động.

Bà Thanh, ông Hoan được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Đương sự khai không nợ chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Như Thanh Thanh phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Thanh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, biên lai số 0002236 ngày 17/01/2024. Bà Thanh đã nộp xong án phí. Ông Trần Thái Hoan phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND TP.Biên Hòa (2);
- Chi cục THA dân sự TP.Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND P.Tam Hòa, Tp.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai(1).
- Lưu hồ sơ vụ án (1);
- Lưu văn phòng (1).

Nguyễn Triều Châu

